

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
HỘI ĐỒNG THI ĐGNL TIẾNG ANH

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

Kỳ thi: Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B1)

Phòng thi: C1.A108

Môn thi: Kỹ năng đọc

Ca thi: 8h00

Ngày thi: 22/04/2022

TT	SBD	Mã đăng nhập/ Mật khẩu	Họ	Tên	Năm sinh	Ký tên	Ghi chú
1	TA0113	SV6220122	Trần Ngọc	Hiệp	19/01/1999		
2	TA0114	SV6220123	Đào Văn	Hiếu	20/07/1999		
3	TA0115	SV6220124	Đỗ Trung	Hiếu	11/11/2000		
4	TA0116	SV6220125	Hoàng Đình	Hiếu	19/04/1999		
5	TA0117	SV6220126	Lã Đình	Hiếu	29/01/2011		
6	TA0118	SV6220127	Lại Minh	Hiếu	01/05/2000		
7	TA0119	SV6220128	Nguyễn Thành	Hiếu	26/12/2000		
8	TA0120	SV6220129	Nguyễn Văn	Hiếu	12/08/1999		
9	TA0121	SV6220130	Nguyễn Văn	Hiếu	11/03/1999		
10	TA0122	SV6220131	Trần Trung	Hiếu	14/07/2000		
11	TA0123	SV6220132	Nguyễn Thị	Hoài	11/05/2000		
12	TA0124	SV6220133	Nguyễn Văn	Hoàng	16/08/1999		
34	TA0125	SV6220134	Nguyễn Việt	Hoàng	05/06/1999		
13	TA0126	SV6220135	Nguyễn Việt	Hoàng	11/01/1999		
14	TA0127	SV6220136	Phạm Việt	Hoàng	01/10/1999		
15	TA0128	SV6220137	Trần Huy	Hoàng	09/09/1999		
16	TA0129	SV6220138	Nguyễn Thị	Huệ	13/05/1999		
17	TA0130	SV6220139	Trần Thị Thu	Huệ	17/04/1999		
18	TA0131	SV6220140	Nguyễn Văn	Hùng	12/11/1999		
19	TA0132	SV6220141	Trần Mạnh	Hùng	23/03/1999		
20	TA0133	SV6220142	Võ Phi	Hùng	05/06/1999		
21	TA0134	SV6220143	Bùi Quốc	Hưng	11/11/1999		
22	TA0135	SV6220144	Nguyễn Đỗ Thanh	Hương	06/02/2000		
23	TA0136	SV6220145	Trịnh Thị Thu	Hương	05/09/2000		
24	TA0137	SV6220146	Vũ Thị	Hương	29/06/1999		

25	TA0138	SV6220147	Bùi Thị	Hường	28/11/2000		
26	TA0139	SV6220148	Đậu Quang	Huy	03/12/1999		
27	TA0140	SV6220149	Đoàn Quang	Huy	06/06/1999		
28	TA0141	SV6220150	Nghiêm Hoàng	Huy	18/03/1999		
29	TA0142	SV6220151	Ngô Quang	Huy	26/08/1999		
30	TA0143	SV6220152	Nguyễn Việt	Huy	17/08/1999		
31	TA0144	SV6220153	Phạm Đăng	Huy	22/09/1999		
32	TA0145	SV6220154	Trần Quang	Huy	30/09/1999		
33	TA0146	SV6220155	Lê Thị	Huyền	18/09/1999		
35	TA0147	SV6220156	Ngô Thị	Huyền	21/08/1999		
36	TA0148	SV6220157	Phạm Thị	Huyền	03/12/2000		
37	TA0149	SV6220158	Quách Thị	Huyền	12/08/1999		
38	TA0150	SV6220159	Nguyễn Cao	Khải	23/10/1998		
39	TA0151	SV6220160	Nguyễn Văn	Khải	20/11/1999		

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....

Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất

(ký ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi thứ hai

(ký ghi rõ họ tên)